

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 15-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Quyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Đăng Đông** và ông **Nguyễn Mạnh Toàn**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị May** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông **Bùi Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Duy C, sinh năm 1972 tại xã B, huyện B, tỉnh H. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Vũ Duy T (đã chết) và bà Vũ Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, có hai con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/02/2008, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc. Ngày 01/02/2008, C chấp hành xong quyết định.

- Ngày 25/4/2019, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Ngày 13/7/2020, C chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

Bị hại: Anh **Vũ Duy S**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh H, **vắng mặt**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/10/2021, Vũ Duy C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WaveS BKS 34B1-849.71 đi từ nhà ở thôn P, xã T, huyện B, tỉnh H đến nhà anh Vũ Duy S ở thôn N, xã B, huyện B (là cháu họ của C) nhờ anh S đưa đi đòi nợ. Khi đến nơi, C đứng ở ngoài cổng gọi nhưng không thấy anh S trả lời nên C mở cổng đi vào nhà (cổng khép, không khóa), thấy anh S đang nằm ngủ trên ghế ở phòng khách, C tiếp tục gọi nhưng anh S không trả lời. Lúc này, C quan sát thấy trên mặt bàn uống nước để 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 màu đen; trên khung cửa trang trí phòng khách để 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A33 màu trắng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. C lấy 02 chiếc điện thoại của anh S cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi dong xe ra phía ngoài cổng được khoảng 5 đến 6 mét thì nổ máy đi về hướng xã T, huyện B, tỉnh H. Trên đường đi, C dừng xe cất 02 điện thoại vừa chiếm đoạt được của anh S vào trong cốp rồi tiếp tục đi giải quyết công việc.

Quá trình điều tra C thừa nhận hành vi và tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại đã chiếm đoạt của anh S cùng xe mô tô BKS 34B1-849.71.

Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 21/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 trị giá 2.200.000 đồng; Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33W trị giá 450.000 đồng. Tổng trị giá 2 điện thoại di động là 2.650.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 03-3-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Vũ Duy C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang quyết định truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm a, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; tuyên bố bị cáo Vũ Duy C phạm tội trộm cắp tài sản. Về hình phạt chính: xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/01/2022. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô nhãn hiệu WaveS BKS 34B1-849.71, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản xác định kèm sơ đồ hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ ngày 13/10/2021, tại nhà ở của anh Vũ Duy S thuộc thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh S, Vũ Duy C đã chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại SamSung Galaxy A7 và OPPO A33W của anh S, tổng trị giá tài sản là 2.650.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sơ hở của anh S trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp hai chiếc điện thoại. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản và vì mục đích vụ lợi; tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 2.650.000 đồng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu đã hai lần

bị Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện; bị cáo tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt là hai chiếc điện thoại làm giảm bớt tác hại của tội phạm; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm a, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy chỉ vì động cơ vụ lợi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới đảm bảo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Song cũng xét tài sản bị cáo chiếm đoạt trên mức khởi điểm đã được trả lại nguyên vẹn cho người bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang đã trả lại anh Vũ Duy S toàn bộ tài sản do bị cáo C chiếm đoạt. Anh S đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên vấn đề dân sự trong vụ án không phải giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang thu giữ một điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 và một điện thoại nhãn hiệu OPPO A33W (do bị cáo giao nộp), là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh S. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã trả lại anh S 02 chiếc điện thoại nói trên là đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô WaveS BKS 34B1-849.71 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân bị cáo, bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm a, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Duy C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Duy C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước một xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS BKS 34B1-849.71; số máy: JC52E4344403, số khung: 5210CY684696 kèm 01 giấy đăng ký xe mô tô số 086091 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương ngày 08/3/2022)

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Duy C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQ CSĐT – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quyên